

Hội thảo khoa học: Giáo sư Văn Tân - nhà hoạt động cách mạng, nhà văn hoá, nhà sử học

Nhân kỷ niệm 100 năm ngày sinh (1913-2013) và 25 năm ngày mất (1988-2013) của Giáo sư Văn Tân, vừa qua, Viện Sử học đã phối hợp với Hội Khoa học lịch sử Việt Nam tổ chức hội thảo khoa học với chủ đề “Giáo sư Văn Tân - nhà hoạt động cách mạng, nhà văn hoá, nhà khoa học”. Hội thảo thu hút sự tham gia của đông đảo các nhà nghiên cứu sử học, văn hoá học đến từ các viện nghiên cứu, trường đại học trong cả nước cũng như các vị đại biểu đến từ các sở, ban, ngành... với 31 bài tham luận.

Giáo sư Văn Tân tên thật là Trần Đức Sắc, là nhà hoạt động cách mạng quả cảm, có những đóng góp quan trọng cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. Giác ngộ cách mạng từ rất sớm, ông tham gia cách mạng từ năm 1929, khi mới 16 tuổi. Nhiều lần bị địch bắt và tù đày ở Sơn La, Hải Phòng, Hà Nội... nhưng lòng yêu nước và ý chí cách mạng trong ông không hề bị lay chuyển. Trong những năm tháng hoạt động cách mạng, ông từng tham gia biên tập các báo công khai của Đảng như *Thời thế*, *Thời báo*...

Sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, ông trở về làm báo *Cứu quốc*, rồi chuyển sang giảng dạy triết học và biên soạn từ điển. Là một trong những cán bộ đầu tiên của Ban nghiên cứu Văn - Sử - Địa, tổ chức tiền thân của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam hiện nay, Giáo sư Văn Tân (với các bút danh Văn Giang, Cự Kim Sơn, Dương Minh, Duy Minh...) đã có những đóng góp to lớn cho sự nghiệp khoa học xã hội nước nhà. Sự nghiệp khoa học của Giáo sư Văn Tân ngày càng được khẳng định từ khi ông

chuyển về công tác tại Ban nghiên cứu Văn - Sử - Địa với hàng trăm bài tạp chí và hàng loạt tác phẩm, công trình khoa học lớn trên nhiều lĩnh vực.

Về sử học, Giáo sư Văn Tân là tác giả và đồng tác giả của nhiều cuốn sách nổi tiếng như: *Vấn đề chính đảng* (1945), *Cách mạng Tây Sơn* (1958), *Lịch sử Việt Nam sơ giản* (1963), *Nguyễn Huệ - Con người và sự nghiệp* (1967), *Thời đại Hùng Vương* (1965)... Với *Cách mạng Tây Sơn* và *Nguyễn Huệ - Con người và sự nghiệp*, Giáo sư Văn Tân đã được nhận giải thưởng Nhà nước về Khoa học và Công nghệ. Về văn học, ông có các tác phẩm: *Chống quan điểm phi vô sản về văn nghệ và chính trị* (1958), *Văn học trào phúng Việt Nam* (1958), *Nguyễn Khuyến - Nhà thơ kiệt xuất* (1959), *Tiếng cười Việt Nam: Nghiên cứu và phê bình văn học* (1965)...

Giáo sư Văn Tân đã tổ chức biên soạn cuốn *Từ điển tiếng Việt* (hoàn thành năm 1967 với 1.176 trang). Đây là cuốn từ điển tiếng Việt đầu tiên của Việt Nam kể từ khi cách mạng thành công, chế độ Việt Nam Dân chủ cộng hoà được thành lập. Ngoài ra, ông còn là tác giả cuốn *Từ điển Trung-Việt* (1956).

Bế mạc Hội thảo, các đại biểu đều cùng chung nhận định: Giáo sư Văn Tân là một nhân cách lớn, một tài năng lớn, một ý chí lớn với sức làm việc bền bỉ. Chúng ta cần có kế hoạch sưu tầm, thu thập tất cả các tác phẩm của ông để in trọn bộ *Tổng tập Văn Tân*, vì đó phần lớn đều là những công trình khoa học có hàm lượng trí tuệ cao, vừa nghiêm túc, vừa uyên bác, rất cần cho công cuộc phổ biến kiến thức lịch sử dân tộc cho mọi tầng lớp nhân dân.

HOÀI PHÚC

Hội thảo quốc gia về Chính phủ điện tử 2013

Vừa qua, tại Hà Nội, dưới sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo Quốc gia về Công nghệ thông tin, Tập đoàn Dữ liệu Quốc tế IDG Việt Nam và Câu lạc bộ CEO&CIO cùng phối hợp tổ chức Hội thảo quốc gia về Chính phủ điện tử - Vietnam E-Government Symposium lần thứ 11 với chủ đề “Nâng cao năng lực chính phủ điện tử: Tăng cường hợp tác, minh bạch và gắn kết công dân”. Tham dự Hội thảo có đại diện lãnh đạo, quản lý đến từ các bộ, ban, ngành, chính quyền địa phương và các chuyên gia trong lĩnh vực hành chính nhà nước và công nghệ thông tin từ nhiều tổ chức trong nước và một số doanh nghiệp nước ngoài.

Trải qua 10 lần tổ chức, Hội thảo quốc gia về Chính phủ điện tử đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể, luôn đồng hành cùng những định hướng, chỉ đạo của Chính phủ và trở thành một sự kiện có ý nghĩa quan trọng, góp phần thúc đẩy tiến trình xây dựng và thực hiện Chính phủ điện tử tại Việt Nam. Năm 2013 là năm thứ ba Việt Nam triển khai Chương trình quốc gia về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước (2011-2015) và Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước (2011-2020).

Theo báo cáo “Tổng quan sự kiện và chương trình khảo sát mức độ hài lòng của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam” được trình bày tại Hội thảo, hiện nay, tất cả các cơ quan ngang bộ, tỉnh, thành phố ở Việt Nam đều có Cổng/Trang thông tin điện tử, 90% các đơn vị trực thuộc các bộ, sở, ngành, quận, huyện đã trang bị hộp thư điện tử, 95% các bộ, cơ quan ngang bộ, 98% UBND tỉnh và 54% UBND huyện đã sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành trên mạng Internet. Theo đánh giá của giới chuyên môn, mức độ

hài lòng của người dân và doanh nghiệp là một trong những thước đo quan trọng hàng đầu phản ánh trình độ phát triển Chính phủ điện tử hướng tới nâng cao hiệu quả và hiệu lực vận hành bộ máy, tăng cường chất lượng và hiệu quả cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, thúc đẩy quá trình tương tác giữa người dân, doanh nghiệp với Chính phủ, tạo điều kiện để người dân đóng góp ý kiến, tham gia trực tiếp vào quá trình ra quyết định và xây dựng chính sách của Chính phủ.

Vì vậy, Hội thảo nhất trí là, trong giai đoạn hiện nay, trọng tâm phát triển của Chính phủ điện tử đã có sự chuyển dịch mục tiêu từ đảm bảo thực hiện chức năng quản lý, điều hành trong các cơ quan Nhà nước sang phục vụ xã hội, thúc đẩy quá trình tương tác giữa người dân, doanh nghiệp với Chính phủ, tạo điều kiện để người dân đóng góp ý kiến, tham gia trực tiếp vào quá trình ra quyết định và xây dựng chính sách của Chính phủ. Với mục tiêu hướng đến nâng cao năng lực, tăng cường minh bạch, hợp tác và gắn kết công dân, thông qua Chính phủ điện tử, Chính phủ sẽ gần dân hơn.

Tại Hội thảo, các đại biểu cũng phân tích về mối quan hệ giữa 3 yếu tố quan trọng của Chính phủ điện tử là “Chính quyền điện tử”, “Doanh nghiệp điện tử” và “Công dân điện tử” và đều thống nhất đánh giá: muốn thành công cần sự thống nhất từ Trung ương tới địa phương; sự quyết tâm của các cấp lãnh đạo và sự gắn bó hết sức chặt chẽ giữa các chương trình cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin từ tầm quốc gia cho tới các địa phương... Trong thời gian tới, để thúc đẩy sự phát triển của Chính phủ điện tử, cần thiết phải ban hành chính sách quản lý và tăng cường công tác kiểm tra thực tiễn của các ngành, các cấp, các địa phương.

LINH CHI

Hội thảo khoa học: Đào tạo nhân lực trong giai đoạn hội nhập và phát triển kinh tế

Ngày 22/10/2013, tại Hà Nội, Trung tâm Phân tích và Dự báo nhu cầu đào tạo nhân lực thuộc Viện Khoa học giáo dục Việt Nam tổ chức Hội thảo khoa học “Đào tạo nhân lực trong giai đoạn hội nhập và phát triển kinh tế” với sự tham dự của các đại biểu đại diện các cơ quan quản lý thuộc các bộ, ngành trung ương, địa phương, các trường đại học, viện nghiên cứu, các tổ chức quốc tế và các phóng viên, nhà báo.

Hội thảo tập trung vào 4 chuyên đề chính gồm: Nhu cầu về nhân lực có trình độ đáp ứng quá trình hội nhập và phát triển kinh tế; đào tạo nguồn nhân lực trong bối cảnh hội nhập và phát triển kinh tế; các giải pháp và chính sách đào tạo nhân lực trong bối cảnh hội nhập và phát triển kinh tế; dự báo và quy hoạch phát triển nhân lực: thực trạng, thách thức và kỳ vọng. Trong đó, một số nội dung chính nhận được khá nhiều sự đồng thuận của các đại biểu:

Thực trạng việc đáp ứng nhu cầu hiện tại: Tuy hơn 10 năm qua, quy mô đào tạo ở Việt Nam đã tăng lên nhanh chóng, nhất là giáo dục đại học, song nhân lực vẫn chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội. Nguyên nhân chính là do đào tạo chưa theo nhu cầu xã hội cũng như công tác dự báo, quy hoạch nhân lực còn yếu (cả về hệ thống thông tin, mô hình dự báo lẫn phương pháp dự báo). Bên cạnh đó, chất lượng đào tạo còn nhiều vấn đề bất cập. Một mặt là do chương trình đào tạo chậm đổi mới, còn thiếu thực hành và việc vận dụng kiến thức; mặt khác, người học còn thụ động trong học tập và phụ thuộc chủ yếu vào người dạy, trong khi giảng viên, giáo viên chưa được đào tạo phù hợp. Ngoài ra, còn thiếu gắn kết giữa đào tạo với nghiên cứu khoa học với sản xuất, kinh doanh.

Những xu hướng về cầu nhân lực và các thách thức đặt ra: Các yếu tố môi trường đang thay đổi nhanh chóng như việc chuyển mô hình tăng trưởng kinh tế từ chiều rộng sang chiều sâu. Khi kinh tế Việt Nam ngày càng hội nhập sâu, rộng vào nền kinh tế thế giới thì thị trường lao động càng đặt ra nhiều thách thức lớn cho giáo dục và đào tạo; Nhu cầu nhân lực được đào tạo tăng lên cả về chất và lượng, nhất là đối với lao động lành nghề. Nhân lực phải có khả năng làm việc trong môi trường sản xuất áp lực cao và có đủ kỹ năng đáp ứng linh hoạt trước nhu cầu biến động của thị trường lao động.

Tại Hội thảo, các đại biểu đã đưa ra các đề xuất, khuyến nghị/giải pháp về chất lượng đào tạo từ cấp THCS, THPT; việc gắn kết đào tạo với nghiên cứu khoa học, với các hoạt động sản xuất; nhà trường với các nhà sử dụng lao động, nhà hoạch định chính sách. Đồng thời, các ý kiến đều nhận định dự báo cung cầu nhân lực là vô cùng quan trọng và thực trạng công tác này trong thời gian qua còn rời rạc, chưa được thực hiện một cách đầy đủ và khoa học, chưa có sự gắn kết, thống nhất với nhau, phạm vi còn hạn chế. Đặc biệt, chưa có cơ quan thông tin nào có thể tiến hành công tác thông tin và dự báo một cách bài bản, khoa học về nhu cầu nhân lực theo trình độ đào tạo, ngành nghề, lĩnh vực... Trước hạn chế này, Đề án Hệ thống thông tin và dự báo nhân lực quốc gia đang được xây dựng nhằm tạo lập hệ thống dữ liệu, áp dụng phương pháp dự báo tiên tiến, phối hợp giữa các đơn vị hạt nhân ở trung ương với đơn vị đầu mối các bộ, ngành, địa phương. Đây là niềm hy vọng nâng cao chất lượng công tác dự báo, phục vụ lập và giám sát thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực tại Việt Nam.

TA.